|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH LÂM ĐỒNG**SỞ TƯ PHÁP**Số: /BC**-**STP | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc***Lâm Đồng, ngày tháng 8 năm 2025* |

**BÁO CÁO THẨM ĐỊNH**

**Dự thảo Nghị quyết quy định bổ sung đối tượng và chính sách hỗ trợ đối với cán bộ công chức, viên chức, người lao động được cấp có thẩm quyền quyết định bố trí và biệt phái về công tác tại cấp xã khi thực hiện**

**sắp xếp đơn vị hành chính**

Thực hiện quy định Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15; khoản 1 Điều 45 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi bởi Điểm a Khoản 26 Điều 1 Nghị định 187/2025/NĐ-CP; khoản 4 Điều 59a thuộc khoản 37 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật; theo đề nghị tại Văn bản số 1143/STC-NS ngày 20/8/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc đề nghị thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định bổ sung đối tượng và chính sách hỗ trợ đối với cán bộ công chức, viên chức, người lao động được cấp có thẩm quyền quyết định bố trí và biệt phái về công tác tại cấp xã khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính (dự thảo). Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo và các văn bản có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau

**1. Sự cần thiết ban hành; đối tượng, phạm vi điều chỉnh của dự thảo nghị quyết**

**a) Sự cần thiết ban hành:**

- Điểm d, khoản 4 Điều 16 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025 quy định HĐND, UBND cấp tỉnh có trách nhiệm “*d) Căn cứ khả năng ngân sách của địa phương, ban hành cơ chế chính sách hỗ trợ điều kiện đi lại và làm việc cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của các cơ quan, tổ chức ở đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp về công tác tại trung tâm hành chính của đơn vị hành chính cấp tỉnh và cấp xã sau sắp xếp.”*

- Điểm c khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 3 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15, quy định:

“*1. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định:*

*…*

*c) Chính sách, biện pháp nhằm phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương; biện pháp khác có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; phân cấp và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp”.*

- Điểm đ khoản 1 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15: *“Ban hành nghị quyết về những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân cấp mình…”*

Đồng thời, căn cứ tình hình thực tiễn tại dự thảo Tờ trình của cơ quan chủ trì soạn thảo (*một số cán bộ, công chức, viên chức được cấp có thẩm quyền quyết định bố trí và biệt phái về công tác tại cấp xã khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính hiện chưa được hỗ trợ chi phí đi lại, tiền thuê chỗ ở (đối với những địa phương chưa bố trí nhà công vụ), trong khi thu nhập từ lương còn hạn chế, nên phần nào ảnh hưởng đến tâm lý và hiệu quả công việc của cán bộ, công chức, viên chức; Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 16/7/2025 Quy định mức hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động do sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và cấp xã; Hội đồng nhân dân tỉnh chưa quy định hỗ trợ cho các đối tượng nêu trên mà mới chỉ mới hỗ trợ cho cán bộ, công chức, viên chức từ các địa phương Bình Thuận và Đăk Nông cũ về công tác tại Trung tâm chính trị của tỉnh Lâm Đồng mới và hỗ trợ một lần tại thời điểm nhận công tác cho cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh điều động đi công tác cấp xã…)*

Như vậy, việc cơ quan soạn thảo tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành dự thảo là cần thiết và có cơ sở.

**b) Đối tượng, phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị quyết**

- Cần rà soát để thống nhất và đảm bảo đầy đủ tránh bỏ sót đối tượng giữa quy định tại điểm a khoản 2 Điều 1 dự thảo (*Cán bộ, công chức và người lao động* ***làm việc theo chế độ hợp đồng lao động*** *(gọi chung là cán bộ, công chức, viên chức...* ***về công tác tại xã, phường, đặc khu (gọi chung là xã)*** *khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính...)* cần rà soát lại thống nhất với khoản 1 Điều 1 (*Nghị quyết này quy định bổ sung đối tượng và chính sách hỗ trợ đối với cán bộ công chức,* ***viên chức,******người lao động*** *được cấp có thẩm quyền quyết định bố trí và biệt phái về công tác* ***tại cấp xã*** *khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng).*

- Xác định cụ thể thời điểm đối với quy định *“từ xã này sang xã khác”*để tham mưu cho phù hợp, cụ thể là trước sáp nhập hoặc sau sáp nhập.

**2. Sự phù hợp của nội dung dự thảo văn bản với chủ trương, đường lối của Đảng; tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất với hệ thống pháp luật của dự thảo văn bản**

Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua dự thảo là phù hợp với thẩm quyền của HĐND tỉnh được quy định tại điểm d, khoản 4 Điều 16 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025; Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 các văn bản có liên quan và điều kiện thực tế tại địa phương.

Tuy nhiên, để nội dung của dự thảo Nghị quyết đảm bảo phù hợp, cơ quan soạn thảo cần xem xét thêm một số vấn đề sau:

*-* Điểm b khoản 2 Điều 1 dự thảo:

Cần thực hiện kỹ thuật viện dẫn theo đúng quy định tại Điều 68 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP được sửa đổi bởi Khoản 38 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP: “ *Đối với văn bản khác, khi viện dẫn lần đầu phải ghi tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản và tên gọi của văn bản. Đối với văn bản đã được sửa đổi, bổ sung thì ghi thêm sau tên gọi của văn bản cụm từ “được sửa đổi, bổ sung bởi” và tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản; trường hợp được sửa đổi, bổ sung nhiều lần thì từ lần thứ hai trở đi chỉ ghi tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản”.*

- Khoản 3 Điều 1 dự thảo:

+ Đề nghị cơ quan soạn thảo bỏ nội dung: “ và ***không được nhận*** *hỗ trợ chi phí đi lại và hỗ trợ tiền thuê chỗ ở trong thời gian được cử đi biệt phái theo quy định tại Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động do sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, và cấp xã”.*

Bởi, Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2025 không điều chỉnh đối với đối tượng biệt phái.

Đồng thời, đưa nội dung khoản 4 Điều 2 dự thảo lên thành điểm b khoản 3 Điều 1 cho phù hợp.

Sở Tư pháp đưa ra ý kiến tham khảo như sau:

*“3. Nguyên tắc áp dụng*

*a) Cán bộ công chức, viên chức được cử đi biệt phái nhận hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết này.*

*b) Các đối tượng quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 1 Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh được hưởng thêm mức hỗ trợ theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 2 của Nghị quyết này”.*

- Điều 3 dự thảo cần xem xét lại việc sử dụng cụm từ “ *kể từ thời điểm chính quyền địa phương hai cấp đi vào hoạt động”* sẽ gây nhiều cách hiểu khác nhau, dẫn đến không thống nhất khi triển khai thực hiện.

Tương tự, xem xét thêm quy định tại khoản 1 Điều 5 dự thảo: “*Mức hỗ trợ quy định tại Nghị quyết này được áp dụng từ ngày 01 tháng 7 năm 2025*” đã phù hợp với các đối tượng được biệt phái theo Quyết định số 610/QĐ-UBND ngày 01/8/2025 (*thời gian biệt phái, tăng cường: 03 tháng kể từ ngày 06/8/2025*) và nội dung “*không vượt quá thời gian được cấp có thẩm quyền cử đi biệt phái (đối với các trường hợp được cử đi biệt phái)* tại Điều 3 dự thảo.

**4. Sự cần thiết, tính hợp lý của thủ tục hành chính**

Qua rà soát dự thảo và các văn bản có liên quan không phát sinh thủ tục hành chính. Do đó, nội dung dự thảo bảo đảm tính hợp lý, không làm phát sinh các thủ tục cho tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện.

**5. Nguồn tài chính, nguồn nhân lực, việc phân cấp, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**

Cơ quan soạn thảo đã giải trình đảm bảo nguồn lực thi hành tại mục V dự thảo Tờ trình (đủ nguồn lực và điều kiện đảm bảo cho việc thi hành văn bản).

**6. Ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày và trình tự, thủ tục soạn thảo văn bản**

**6.1. Ngôn ngữ, thể thức kỹ thuật trình bày**

Đề nghị rà soát toàn bộ dự thảo và trình bày theo đúng quy định tại Mẫu số 17 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP. Cụ thể:

- Về căn cứ pháp lý: Trình bày cho phù hợp với quy định tại mục 1.III Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP, cụ thể:

“*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15*;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

Đối với căn cứ thứ 3, thứ 4 rà soát, trình bày phù hợp với quy định: *“Khi trình bày tên văn bản quy phạm pháp luật trong phần căn cứ phải ghi tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản, tên cơ quan ban hành và tên gọi của văn bản”.*

- Điểm a khoản 2 Điều 1: Thống nhất sử dụng cụm từ “*trước khi sắp xếp*” và cụm từ “*trước sáp nhập”.*

- Khoản 3 Điều 1: Bỏ dấu phẩy *“,”* giữa cụm từ “*do sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, và cấp xã”.*

- Đối với dự thảo Tờ trình: Cần đảm bảo các nội dung theo Mẫu số 02, Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP *(lưu ý bổ sung nội dung “Những nội dung bổ sung mới so với dự thảo văn bản gửi thẩm định” – nếu có; bỏ mục VI tại dự thảo Tờ trình…).*

**6.2. Về trình tự, thủ tục xây dựng**

Dự thảo Quyết định được xây dựng tuân thủ trình tự, thủ tục rút gọn quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 (được sửa đổi, bổ sung tại Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025) và Nghị định số 78/2025/NĐ-CP; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.

**7. Kết luận**

Việc Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định bổ sung đối tượng và chính sách hỗ trợ đối với cán bộ công chức, viên chức, người lao động được cấp có thẩm quyền quyết định bố trí và biệt phái về công tác tại cấp xã khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chínhlà đúng thẩm quyền của HĐND tỉnh và cần thiết. Dự thảo chỉ đủ điều kiện trình cấp có thẩm quyền khi chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo (về quy trình, nội dung) đã nêu tại Báo cáo thẩm định này trước khi trình cấp có thẩm quyền theo quy định.

Trên đây là nội dung Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Nghị quyết; cơ quan soạn thảo cần nghiên cứu thực hiện theo đúng quy định của pháp luật./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Sở Tài chính;- Giám đốc; - Phó Giám đốc phụ trách;- Trang TTĐT Sở;- Lưu: VT, XDKTVB. | **KT. GIÁM ĐỐC****PHÓ GIÁM ĐỐC****Trần Thị Mỹ Linh** |